

THÔNG BÁO

Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia năm 2024

Thực hiện Công văn số 938/BKHCN-KHTC ngày 06 tháng 04 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn bổ sung kế hoạch KH, CN&ĐMST đến năm 2025; xây dựng Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ Thông báo đến các Sở, ban, ngành, Hội, Đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông tin cho các tổ chức, cá nhân thuộc đơn vị mình biết tham gia đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia năm 2024, như sau:

1. Trình tự đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Nội dung và hồ sơ đề xuất đặt hàng theo mẫu, bao gồm:

- Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia (*Dùng cho đề tài hoặc đề án*) (Mẫu **A1-ĐXNV**); Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia (*Dùng cho dự án SXTN*) (Mẫu **A2-ĐXNV**); Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia (*Dùng cho dự án khoa học và công nghệ*) (Mẫu **A3-ĐXNV**);

- Nội dung đề xuất tham khảo các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Quốc gia (tại Phụ lục 3.1, 3.2 kèm theo Công văn số 938/BKHCN-KHTC ngày 06 tháng 04 năm 2023 và tham khảo phụ lục 1.2).

(Nội dung chi tiết được đăng tải trên Website: <http://skhcn.daklak.gov.vn> và trang Website: <https://www.most.gov.vn>)

3. Hồ sơ xin gửi về: Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ số 15A Trường Chinh- Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại: 02623.952907 hoặc gửi kèm 01 bản điện tử đến Email: qlkh@khcn.daklak.gov.vn chậm nhất trước ngày 10/5/2023 để tổng hợp, xem xét tổ chức các Hội đồng tư vấn trình cấp có thẩm phê duyệt gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đúng thời gian quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ xin Thông báo đến các tổ chức, cá nhân trong toàn tỉnh biết đề xuất nhiệm vụ KH&CN tham gia Chương trình cấp Quốc gia năm 2024./.

Nơi nhận:

- Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, Thành phố;
- Các Viện, Trường, Trung tâm NC trong và ngoài tỉnh;
- Các thành viên HĐ KH&CN tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở KH&CN;
- Các đơn vị thuộc Sở KH&CN;
- Website Sở KH&CN (đăng TB);
- Lưu: VT, KH (T-30b).

GIÁM ĐỐC

Đinh Khắc Tuấn

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA KHỐC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho đề tài hoặc đề án)

1. Tên Đề tài/Đề án:
2. Căn cứ đề xuất (*giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước*):
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...
4. Mục tiêu:
5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:
9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

..., ngày ... tháng... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho dự án SXTN)

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ hình thành (từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài ...có khả năng ứng dụng)
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...
4. Mục tiêu:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
7. Nhu cầu thị trường (Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án)
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra (Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

..., ngày ... tháng... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...
4. Mục tiêu:
5. Nội dung KH&CN chủ yếu *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:
10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
12. Dự kiến hiệu quả của dự án KH&CN:
 - 12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*
 - 12.2 . Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

..., ngày ... tháng... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH /ĐỀ ÁN QUỐC GIA VỀ KH&CN
ĐÃ ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐẾN 2025
VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030**

Số TT	Tên Chương trình/ Đề án	Văn bản pháp lý
1	Chương trình Phát triển vật lý giai đoạn 2021-2025	Quyết định số 1187/QĐ-TTg ngày 04/8/2020
2	Chương trình phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực Hóa học, Khoa học sự sống, Khoa học trái đất và Khoa học biển giai đoạn 2017 – 2025	Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 25/4/2017
3	Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030	Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12 năm 2020
4	Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030	Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020
5	Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2030	Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021
6	Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030	Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25/01/2021 của
7	Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2030	Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 27/01/2021
8	Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030	Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 01/02/2021
9	Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia “nghiên cứu sản xuất vắc xin sử dụng cho người đến năm 2030”	Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 01/10/ 2021
10	Đề án “Thúc đẩy, chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/ 2018 và Quyết định số 138/QĐ-TTg ngày 26/01/ 2022

Lưu ý: Thông tin chi tiết về các Chương trình xem trên website của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN.

**DANH MỤC CÁC BAN CHỦ NHIỆM
CHƯƠNG TRÌNH KH&CN CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Số TT	Tên Ban chủ nhiệm Chương trình	Số Quyết định
1	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cơ khí tự động hóa	Quyết định số 248/QĐ-BKHCN ngày 02/3/2022
2	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển Chính phủ số và đô thị thông minh	Quyết định số 249/QĐ-BKHCN ngày 02/3/2022
3	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng	Quyết định số 296/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
4	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ vật liệu	Quyết định số 295/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
5	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phát triển ngành công nghiệp môi trường	Quyết định số 297/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
6	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ công nghiệp hóa dược và dược phẩm	Quyết định số 299/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
7	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ chế biến, bảo quản, bảo quản nông lâm thủy sản và cơ giới hóa nông nghiệp	Quyết định số 298/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
8	Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.	Quyết định số 291/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
9	Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển	Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
10	Nghiên cứu đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh mới	Quyết định số 287/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
11	Xây dựng và hoàn thiện thể chế tạo động lực phát triển nhanh và bền vững đất nước trong điều kiện mới	Quyết định số 288/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
12	Nghiên cứu, phát huy giá trị và nguồn nhân lực nhân văn phục vụ phát triển đất nước	Quyết định số 289/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022
13	Nghiên cứu các vấn đề quốc tế và khu vực nhằm chủ động, tích cực hội nhập quốc tế	Quyết định số 290/QĐ-BKHCN ngày 10/3/2022

